

Số: 05/2025/QĐST-DS

M, ngày 25 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông **Bùi Nhật L** - Sinh năm: 1985, địa chỉ thường trú: 2 N, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: 897/5 Ấp C, xã C, tỉnh Đồng Tháp (trước đây là số 897/5 Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

* *Bị đơn*:

- Ông **Võ Văn B** - Sinh năm: 1958; địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre).

- Bà **Nguyễn Thị P** - Sinh năm: 1964; địa chỉ: địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P: Ông **Võ Văn B** - Sinh năm: 1958; địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Anh **Võ Công T** - Sinh năm: 1988; địa chỉ: địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre).

- Chị **Võ Thị Ngọc L1** - Sinh năm: 1986; địa chỉ: địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre).

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Ông Võ Văn B và bà Nguyễn Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Bùi Nhật L số tiền gốc đã vay là 1.000.000.000VNĐ (một tỷ đồng) và tiền lãi tính đến ngày 17/7/2025 là 245.000.000VNĐ (hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

2.2) Kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2025 cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 07%/năm (bảy phần trăm trên một năm).

2.3) Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 26/5/2020 (được công chứng tại Văn phòng C) giữa ông Võ Văn B, bà Nguyễn Thị P, chị Võ Thị Ngọc L1, anh Võ Công T với ông Bùi Nhật L đối với phần đất thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ số 2, diện tích 4086,2m², địa chỉ thửa đất: ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre (địa chỉ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; nay là ấp G, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

2.4) Ông Bùi Nhật L có nghĩa vụ giao trả lại cho ông Võ Văn B, bà Nguyễn Thị P bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 87, tờ bản đồ số 2, diện tích 4086,2m², địa chỉ thửa đất: ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre (địa chỉ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp vào ngày 05/6/2013, số vào sổ cấp GCN: CH01689.

2.5) Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Văn B, bà Nguyễn Thị P là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên ông B, bà P được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho ông Bùi Nhật L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông L đã nộp là 24.885.000VNĐ (hai mươi bốn triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng) theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009532, 0009533 cùng ngày 10/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- T.H.A dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GD-KT-TT-THA-TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên